

Trong phạm vi ủy quyền, người được ủy quyền được quyền liên hệ với các cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; nộp và nhận hồ sơ; lập, ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan; được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 2

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là năm kể từ ngày

ĐIỀU 3

THÙ LAO

Thù lao của hợp đồng ủy quyền: không tính thù lao.

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc.
 - b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền
 - c. Thanh toán chi phí hợp lý mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được ủy quyền và thù lao cho bên B, nếu có thỏa thuận về việc trả thù lao.
 - d. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
2. Bên A có các quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu bên được ủy quyền thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền.
 - b. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
 - b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
 - c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;
 - d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;
 - e. Giao lại cho bên ủy quyền tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện việc ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.
 - f. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
2. Bên B có các quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền.
 - b. Hưởng thù lao, được thanh toán chi phí hợp lý mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền (nếu có).
 - c. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hợp đồng ủy quyền chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

1. Thời hạn ủy quyền kết thúc theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng này;
2. Công việc được ủy quyền đã hoàn thành.
3. Bên ủy quyền, bên được ủy quyền là cá nhân chết; Bên ủy quyền, bên được ủy quyền là pháp nhân chấm dứt tồn tại.

4. Hợp đồng ủy quyền bị hủy bỏ, bị đơn phương chấm dứt thực hiện.
5. Hợp đồng ủy quyền không thể thực hiện được do đối tượng của hợp đồng không còn.
6. Trường hợp khác do pháp luật quy định.

ĐIỀU 7

VIỆC NỘP PHÍ CÔNG CHỨNG

Phí công chứng Hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ủy quyền mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc
2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 10

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;
2. Từng bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của công chứng viên.
3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm công chứng viên Văn phòng công chứng Ninh Thị Hiền, thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận.

BÊN A

BÊN B

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 23/07/2020 (Ngày hai mươi ba tháng bảy năm hai ngàn không trăm hai mươi).

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Ninh Thị Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh, số 367-367A Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi **NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG**, công chứng viên Văn phòng công chứng Ninh Thị Hiền Thành phố Hồ Chí Minh.

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng ủy quyền trên đây được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

Ông :
Căn cước công dân số :
Thường trú :

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B):

Ông :
Căn cước công dân số :
Thường trú :

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết Hợp đồng này;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã đọc lại Hợp đồng này, đồng ý toàn bộ nội dung Hợp đồng, đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước mặt tôi;
- Hợp đồng này được lập thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 04 tờ, 04 trang), có giá trị pháp lý như nhau, cấp cho:
 - + Bên A: 01 bản chính;
 - + Bên B: 01 bản chính;
 - + Lưu tại Văn Phòng công chứng Ninh Thị Hiền thành phố Hồ Chí Minh 01 bản chính.

Số công chứng:

Quyển số: TP/CC-SCC/HĐGD
CÔNG CHỨNG VIÊN